TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 175/2026/QĐST-LĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Linh.

***Thư ký phiên họp*:** Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp*:** Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 223/2026/LĐ-ST ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 157/2026/QĐST-LĐ ngày 29 tháng 5 năm 2026, những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1984; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã L, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ tạm trú: D khu phố Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn J.,L; địa chỉ: Đường số D khu công nghiệp Đ phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H; địa chỉ: Đường N phường L, Thành Phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết anh Nguyễn Văn T trình bày:

Từ tháng 06/2007 đến tháng 04/2014 anh T làm việc tại công ty TNHH M (Việt Nam) và có tham gia bảo hiểm số 7908149299, thời gian từ tháng 02/2012 đến tháng 06/2014 có người khác đã lấy thông tin của anh T để ký kết hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn J.,L và được công ty tham gia bảo hiểm số 7412045036.

Nay anh Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa anh Nguyễn Văn T và Công ty trách nhiệm hữu hạn J.,L vô hiệu từ tháng 02/2012 đến tháng 06/2014. Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Người đại diện theo pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty trách nhiệm hữu hạn J.,L, bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu vắng mặt trong quá trình tố tụng.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của anh Nguyễn Văn T là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu anh Nguyễn Văn T, vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở L - Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Trách nhiệm hữu hạn J.,L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Xem xét yêu cầu của đương sự: Căn cứ số bảo hiểm xã hội của anh Nguyễn Văn T, văn bản số 1507/BHXH-QLT ngày 05/05/2026, của Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu và lời khai của người yêu cầu quá trình tố tụng, thống nhất trong thời gian từ tháng 02/2012 đến tháng 06/2014, người khác đã lấy thông tin cá nhân của anh Nguyễn Văn T để ký hợp đồng lao động với Công ty Trách nhiệm hữu hạn J.,L và được công ty T1, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội số 7412045036. Đối với anh T trong thời gian từ tháng 06/2007 đến tháng 04/2014 đang giao kết hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn M (Việt Nam) và tham gia bảo hiểm xã hội số 7908149299.

Xét thấy, ai khác lấy thông tin cá nhân của anh Nguyễn Văn T để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc anh T yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa anh Nguyễn Văn T (thực tế người khác) và Công ty trách nhiệm hữu hạn J.,L là vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005. Căn cứ văn bản số 1507/BHXH-QLT ngày 05/05/2026 của Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu thể hiện, anh T bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 02/2012 đến tháng 06/2014. Do đó, anh T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa anh Nguyễn Văn T (thực tế người khác) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn J.,L là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 146; Điều 149; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Căn cứ khoản 1 Điều 17; khoản 2 Điều 19; Điều 50; Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của anh Nguyễn Văn T.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa anh Nguyễn Văn T và Công ty trách nhiệm hữu hạn J.,L (theo sổ bảo hiểm xã hội số 7412045036) bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7412045036 không phải là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam, căn cước công dân số: 086084002617. Anh Nguyễn Văn T được quyền liên hệ với C có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 7412045036.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0030618 ngày 18/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Linh